

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 359/2023/HS-ST

Ngày: 05-9-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ
MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Tùng**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Mai Thanh Giàu**

+ Ông **Phạm Văn Khuyến**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Xuân** – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hà**- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 333/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 371/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn N (Tên gọi khác: Cá Biển); Sinh năm: 1980 tại: Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: **Ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang**; Chỗ ở: Nhà không số, **đường T, Tổ C, Khu phố T, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh**; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Phạm Văn Q** (chết) và bà **Nguyễn Thị S** (chết); Bị cáo có vợ tên: **Lý Ngọc N1**, sinh năm 1987; Có 05 con, lớn nhất sinh 2007 nhỏ nhất sinh 2022; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 25/03/2022, **Công an phường T, thành phố T** đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với **Phạm Văn N** về hành vi “Đánh bạc” theo điểm a, khoản 2,

điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP với số tiền phạt là 1.500.000 đồng. Đến ngày 29/03/2022, **N** đã đóng phạt số tiền phạt trên tại **Ngân hàng A1**.

Nhân thân:

+ Ngày 19/5/2012, bị **Công an quận B** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”.

+ Ngày 18/08/2019, bị **Công an Q1** (nay là **thành phố T**) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 27/08/2019, **N** đã đóng phạt số tiền phạt trên tại **Ngân hàng A1**.

Đã tạm giữ tạm giam từ ngày 17/4/2023 tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố T**. Bị cáo cáo mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm: 1969. (vắng mặt).

Địa chỉ: **1, Đường số H, Khu phố Í, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh**.

2. Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1979. (Có mặt)

Địa chỉ: **A N, Khu phố P, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh**.

3. Bà **Lâm Thị Tuyết M**, sinh năm: 1980. (vắng mặt).

Địa chỉ: **Số D N, Khu phố C, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh**.

4. Ông **Trương Đức P**, sinh năm: 1970. (vắng mặt).

Địa chỉ: **Ấp H, xã B, huyện C, tỉnh An Giang**.

5. Ông **Trương Hoàng M1**, sinh năm: 1975. (vắng mặt).

Địa chỉ: **A, Đường D, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh**.

6. Bà **Nguyễn Thị Thu T1**. (vắng mặt).

Địa chỉ: **5 TL43, Khu phố A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh**.

7. Bà **Triệu Thị Bé N2**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số A, Đường số B, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/02/2023, Công an phường T, thành phố T kết hợp Đ1 Công an thành phố T tuần tra đến bãi đất trống trong hẻm A Đường số H, Tổ G, khu phố Í, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện 06 đến 07 người đang chơi đá gà thắng thua bằng tiền. Thấy lực lượng Công an, cả nhóm bỏ chạy nhiều hướng, riêng Phạm Văn N và Nguyễn Văn T bị tổ công tác đã đưa về Công an Phường lập biên bản ghi nhận sự việc. Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã mời Nguyễn Văn C làm việc.

Quá trình điều tra, xác định: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 02/02/2023, Phạm Văn N được người tên N3 (không rõ lai lịch) nói có con gà “lông” nặng 2.6kg và nói N tìm người cấp độ đá ăn tiền từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng, N đồng ý. Đến khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Văn C (tên gọi khác: Sáu A) nói có gà “lông” nặng 2.5kg muốn đá gà ăn tiền khoảng 2.000.000 đồng và hỏi N có gà đá độ, N nói có. Sau đó, N gọi cho N3 kêu đã có gà để đá thắng thua bằng tiền. Lúc này, N3 mang gà qua nhà C để đá, còn N gọi điện rủ Nguyễn Văn T đến nhà C xem đá gà tại hẻm A Đường số H, Tổ G, khu phố Í, phường T, thành phố T. Tại đây, T và N3 đi cùng người bạn của N3 (chưa rõ lai lịch) mang theo 01 con gà “lông” đến. Nhóm đối thủ gồm 02 người lạ (chưa rõ lai lịch) mang theo 01 con gà “lông” đến. Sau khi cân gà, C nói độ cá cược 2.000.000 đồng nhưng gà của bên N3, T, N nặng hơn nên chỉ ăn tỷ lệ 0.8 (tương ứng với số tiền 1.600.000 đồng), gà bên nhóm kia nhẹ hơn nên ăn đủ (tương ứng với số tiền 2.000.000 đồng), bên nào thắng sẽ trả tiền công trung gian, trọng tài cho C là 10% tiền thắng cược và hai bên đã đồng ý. Sau đó, cả nhóm 07 người mang 02 con gà ra bãi đất trống gần nhà C. Tại đây, bên nhóm N thỏa thuận N tham gia 1.000.000 đồng, N3 và T mỗi người tham gia 500.000 đồng. Sau đó,

N3 đưa cho **N** 02 cựa kim loại để **N** băng vào chân gà, bên nhóm kia cũng tự băng 02 cựa kim loại vào chân gà. Khi 02 bên chuẩn bị thả gà thì Công an vào kiểm tra nên hai nhóm bỏ chạy. **N** và **T** bị tổ công tác giữ lại cùng với 02 con gà đã băng cựa.

Vật chứng thu giữ: - 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu Đen; - 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu Đen; - 04 cựa bằng kim loại cong nhọn.

- 02 con gà đá, loại gà “lông” màu **Đ** - Đen, trong đó 01 con trọng lượng nặng 2.6kg và 01 con nặng 2.5kg. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** đã bàn giao cho Trạm chăn nuôi thú y của **thành phố T** để tiến hành tiêu hủy theo quy định.

- Số tiền 4.780.000 đồng (**Phạm Văn N** 2.980.000 đồng và **Nguyễn Văn T** 1.800.000 đồng). Trong đó: số tiền **N** dùng để đá gà là 1.000.000 đồng và **T** là 500.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** đã nộp số tiền này vào kho bạc nhà nước; Số tiền còn lại, của **Phạm Văn N** là 1.980.000 đồng và **Nguyễn Văn T** là 1.300.000 đồng, là tiền cá nhân và không có dùng vào việc đá gà. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 1.980.000 đồng cho **Phạm Văn N** và trả lại số tiền 1.300.000 đồng cho **Nguyễn Văn T**.

Cáo trạng số 325/CT-VKS-TPTĐ ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo **Phạm Văn N** về Tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn N** từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố T, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn N tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn C, lời khai của Nguyễn Văn T; Phù hợp với nội dung Biên bản Ghi nhận sự việc do Công an phường T lập ngày 02/02/2023; Biên bản Tạm giữ tài sản của Nguyễn Văn T lập ngày 02/02/2023; Biên bản Tạm giữ tài sản của Phạm Văn N lập ngày 02/02/2023 BL 42, 43); Biên bản Giao nhận vật chứng vụ án do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức lập ngày 03/8/2023 cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Phạm Văn N là người vào năm 2022 đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, chưa hết thời gian để được coi là chưa bị xử phạt hành chính thì vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/02/2023, tại hẻm A Đường số H, Tổ G, khu phố Í, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Văn N lại có hành vi cùng với Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn C tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền. Số tiền Phạm Văn N dùng để đá gà được thua là 1.000.000 đồng. Do đó, Phạm Văn N đã phạm Tội “Đánh bạc” trong trường hợp “*đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm*”, quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạm Văn N đã nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nên biết rõ việc đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam, muốn chiếm đoạt tài sản của nhau nên bị cáo Phạm Văn N đã bất chấp, cố ý thực hiện

hành vi đánh bạc trái phép bằng cách đá gà được thua bằng tiền. Hành vi của **Phạm Văn N** tham gia đánh bạc cùng với **Nguyễn Văn T** và **Nguyễn Văn C** là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an trật tự công cộng, nếp sống văn minh và cuộc sống bình thường của người dân xung quanh. Tuy nhiên cũng xét, bị cáo phạm tội lần đầu trong trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền dùng vào đánh bạc không lớn, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối hận. Do đó, khi quyết định hình phạt, cần áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định khung hình phạt phải áp dụng, các điểm I - s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo.

Xét đề nghị của Vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp thuận.

Đối với:

+ **Nguyễn Văn C** chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc; số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, **C** chưa nhận được tiền trọng tài. Nên chưa đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với **Nguyễn văn C1** về Tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ **Nguyễn Văn T** chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc; số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng; **N4** chưa đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với **Nguyễn Văn T** về Tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, cần kiến nghị **Công an phường T** ra quyết định xử phạt hành chính đối với **Nguyễn Văn C**, **Nguyễn Văn T** vì đã tham gia đánh bạc.

Đối với những người tham gia đá gà không rõ nhân thân lai lịch, địa chỉ cũng như số điện thoại liên lạc, không tiến hành làm việc được nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự, Cơ quan Điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[4] Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng là tiền mà **Phạm Văn N**, **Nguyễn Văn T** đã dùng vào việc đánh bạc (Cơ quan Cảnh sát điều tra đã gửi tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức theo Giấy nộp tiền mặt số 21443745 ngày 04/8/2023).

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu Đen; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu Đen là công cụ, phương tiện phạm tội dùng vào việc đánh bạc (Quyết định chuyển vật chứng số 194/QĐ-VKSTĐ ngày 19/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức).

- Tịch thu tiêu hủy: 04 cửa bằng kim loại cong nhọn là công cụ, phương tiện thực hiện tội phạm (theo Quyết định chuyển vật chứng số 194/QĐ-VKSTĐ ngày 19/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức).

- 02 con gà đá, loại gà “lông” màu **Đ** - Đen, trong đó 01 con trọng lượng nặng 2.6kg và 01 con nặng 2.5kg. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** đã bàn giao cho Trạm chăn nuôi thú y của **thành phố T** để tiến hành tiêu hủy theo quy định là phù hợp, Tòa án không xem xét thêm.

- Số tiền còn lại, của **Phạm Văn N** là 1.980.000 đồng và của **Nguyễn Văn T** là 1.300.000 đồng, là tiền cá nhân và không dùng vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 1.980.000 đồng cho **Phạm Văn N**, trả lại số tiền 1.300.000 đồng cho **Nguyễn Văn T** là phù hợp, Tòa án không xem xét thêm.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu Xanh, biển số 59B1 - 698.68 do anh **Nguyễn Hữu T2** đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh, anh **T2** đã chết vào ngày 19/11/2020. **Nguyễn Văn T** khai được anh **T2** cho mượn chiếc xe trên để đi lại

vào đầu năm 2020. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Lâm Thị Tuyết M là vợ của anh T2 là phù hợp, Tòa án không xem xét thêm.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade màu Đỏ, biển số 67D2 - 147.03 do anh Trương Đức P đứng tên sở hữu, cho em ruột là Trương Hoàng M1 mượn xe sử dụng. Anh P không biết việc M1 sử dụng xe để đi mua xác gà. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại chiếc xe cho anh Trương Đức P là phù hợp, Tòa án không xem xét thêm.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 59X3 - 633.51 thu giữ của Phạm Văn N. Qua xác minh, xe trên do chị Nguyễn Thị Thu T1 đứng tên chủ sở hữu. Chị T1 ủy quyền cho chị Triệu Thị Bé N2 sử dụng theo hợp đồng ủy quyền số 008946 tại Văn phòng C2, đường L, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Chị N2 nhờ Phạm Văn N trông coi giúp chiếc xe và chị N2 không biết việc N dùng chiếc xe trên để đi đá gà. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại chiếc xe trên cho chị Triệu Thị Bé N2 là phù hợp, Tòa án không xem xét thêm.

[5] Trách nhiệm dân sự: Không.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm Tội Đánh bạc.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, Điều 38, các điểm i-s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Phạm Văn N 08 (T3) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2023.

3. Kiến nghị Công an phường T ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T về hành vi tham gia đánh bạc.

4. Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền: 1.500.000 đồng (theo Giấy nộp tiền mặt số 21443745 ngày 04/8/2023 của **B** cho **N5** hưởng là Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức).

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu Đen; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu Đen (theo Quyết định chuyển vật chứng số 194/QĐ-VKSTĐ ngày 19/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức).

- Tịch thu tiêu hủy: 04 cửa bằng kim loại cong nhọn (theo Quyết định chuyển vật chứng số 194/QĐ-VKSTĐ ngày 19/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức).

4. Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và **Nguyễn văn T4** được quyền kháng cáo bản án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp.HCM;
- VKSND Tp Thủ Đức;
- Công an Tp Thủ Đức;
- Chi cục THADS Tp Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tùng